TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Án số: 41/2017/HNGĐ - ST
Ngày 08/12/2017
Về việc ly hôn Ch - T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Cự
2. Ông Nguyễn Hữu Hiển

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Bà Trịnh Lê Nhung – Cán bộ Tòa án

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến – Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 200/2017/TLST-HNGĐ ngày 01/11/2017 về "Hôn nhân & gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2017/QĐXX- ST ngày 21/11/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Ch, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Tr L, xã VL, huyện KX, tỉnh TB

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1970

TQ: Thôn H Ph, xã Đ Qu, huyện ĐH, tỉnh TB

(Tại phiên tòa vắng mặt chị Ch, anh T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn ly hôn và bản tự khai nguyên đơn chị Hoàng Thị Ch trình bày: Chị và anh T kết hôn năm 2004 do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ Qu, huyện Đông Hưng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T không chí thú làm ăn, suốt ngày rượu chè, chơi bời, đánh mắng vợ con, đuổi vợ con ra khỏi nhà. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2009. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị và anh T có 01 con chung là Nguyễn Xuân D, sinh ngày 12/9/2005 hiện chị đang nuôi dưỡng. Ly hôn chị Ch xin nuôi con và không yêu cầu

anh T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung: Chị Ch và anh T không có tài sản chung, không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn Xuân T trình bày: Anh và chị Ch kết hôn năm 2004, do tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ Qu, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn H Ph, xã Đ Qu, vợ chồng sống hạnh phúc khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Sau khi sinh con được hai năm thì chị Ch bế con về bên ngoại sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó. Nay chị Ch xin ly hôn anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị Ch có một con chung là Nguyễn Xuân D, sinh năm 2005. Ly hôn anh đồng ý để chị Ch nuôi con. Do hiện nay anh không có việc làm lại đau ốm nên anh không có điều kiện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ch.

Về tài sản chung: Anh và chị Ch không có tài sản chung, không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Đông Hưng phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của đương sự đều tuân thủ theo quy định của pháp luật. Về nội dung có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, về con giao cho chị Ch tiếp tục nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Tòa án xét thấy:

Về tố tụng: Chị Hoàng Thị Ch và anh Nguyễn Xuân T có đơn xin giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 1 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt đối với chị Ch và anh T.

Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ch và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2009 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị Ch xin ly hôn, anh T xác định tình cảm không còn nên cũng đồng ý ly hôn. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ch và anh T đã trầm trọng, vợ chồng sống ly thân đã lâu, nếu tiếp tục duy trì hôn nhân cũng không mang lại hạnh phúc do đó cần chấp nhận yêu cầu của chị Ch, xử cho chị Ch được ly hôn anh T là phù hợp.

Về con chung: Chị Ch và anh T có một con chung là Nguyễn Xuân D, sinh ngày 12/9/2005, hiện chị Ch đang nuôi dưỡng. Ly hôn chị Ch xin nuôi con, anh T đồng ý nên cần tiếp tục giao cháu D cho chị Ch nuôi dưỡng là phù hợp. Về nghĩa

vụ cấp dưỡng, chị Ch không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T, khi nào các đương sự có yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về tài sản chung: Chị Ch và anh T không có tài sản chung, không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Chị Ch phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 56; Điều 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị Ch được ly hôn anh Nguyễn Xuân T

2. Về con chung: Xử giao con chung Nguyễn Xuân D, sinh ngày 12/9/2005 cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Ch không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T, khi nào các đương sự có yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung.

3. Về tài sản chung: Chị Ch và anh T không có tài sản chung, không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị Ch phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đ chị Ch đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0007458 ngày 01/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

Chị Hoàng Thị Ch và anh Nguyễn Xuân T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lương Hải Yến

Nơi nhận:
- VKSND huyện
- Chi cục THADS huyện
- UBND xã Đ Qu
- Đương sự
- Lưu